TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày 21-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Văn Chất

Ông Nguyễn Văn Hiếu

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Cao Thắng- Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2018/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Thị Lệ Th, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Cụm 5, tổ dân phố T, thị trấn C, huyện H, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Số 6/21/26 phố Nguyễn Tường L, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Hoàng Thị H; bị cáo chưa có chồng; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2018; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Vũ Đình S; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/5/2018, Đặng Thị Lệ Th đã điều khiển xe đạp điện màu đỏ, không nhãn hiệu, không biển kiểm soát từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H, Quận L, Hải Phòng. Tại đây, Th mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Th cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi về. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi qua ngõ 231 đường V, Th bị lực lượng Công an phường Đ, quận H, Hải Phòng kiểm tra hành chính. Th đã tự nguyện giao nộp 01 túi nilon để trong lòng bàn tay phải có kích thước 3,5cm x 4cm có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe đạp điện không nhãn hiệu, không biển kiểm soát, màu đỏ.

Tại bản Kết luận Giám định số 269/KLGĐ(Đ6) ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,8574 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố Đặng Thị Lệ Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì thư chất ma túy giám định còn lại.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Lệ Th thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và khai: Chiếc xe đạp điện mà Th sử dụng để đi mua ma túy là của ông Bùi Đức H. Ông H là bố của anh Bùi Mạnh T. Anh T và Th đã chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Ông H cho anh Th mượn chiếc xe đạp điện để sử dụng. Sau khi anh Th mất vào tháng 5/2018, ông H để Th tiếp tục sử dụng chiếc xe đạp điện làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ông H không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để mua ma túy sử dụng. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 31/5/2018 tại trụ sở Công an phường Đ, quận H, Hải Phòng, phù hợp với nội dung kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Thị Lệ Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là phạm tội nhưng do nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn mua về sử dụng. Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 31/5/2018, tại khu vực ngõ 231 đường V, phường Đ, quận H, Hải Phòng bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp trong lòng bàn tay phải 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,8574 gam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình t iết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[5] Tội phạm ma túy đang có diễn biến phức tạp và chiều hướng gia tăng. Ma túy đã gây tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, là nguyên nhân làm mất trật tự, an toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội , gia tăng các loại tội phạm nên hình phạt đối với tội phạm ma túy cần phải nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nên cần áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là cao so với tính chất,

mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không nghề nghiệp, hiện đang phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại, liên quan đến tội phạm, thuộc loại Nhà nước cầm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên chưa xử lý là có căn cứ.

[10] Đối với chiếc xe đạp điện không nhãn hiệu, không biển kiểm soát, màu đỏ, qua xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của ông Bùi Đức H. Ông H không biết bị cáo dùng xe đó để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Lệ Th 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong thư được niêm phong số 269/2018/PC54 trên mép phong thư có chữ ký của cán bộ niêm phong. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi thành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy